

Số: 296 /VD-TTĐT&CĐT

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2022

BẢN CÔNG BỐ BỔ SUNG

Về việc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

Kính gửi: Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo – Bộ Y tế.

Tên cơ sở công bố : **Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.**
Giấy phép hoạt động số : **204/BYT-GPHĐ ngày 05/7/2017.**
Địa chỉ : **40 Tràng Thi – Hoàn Kiếm – Hà Nội.**
Chịu trách nhiệm chuyên môn : **GS.TS. Trần Bình Giang.**
Điện thoại liên hệ : **024.38253531**
Email : **congthongtindientubvvd@gmail.com**

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe; Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức được Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế công nhận là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng được yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe ngày 15/9/2018.

Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức bổ sung các trình độ đào tạo và ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành sau:

1. Các ngành/chuyên ngành và trình độ đào tạo thực hành đã công bố:

- Chuyên ngành Ngoại khoa: Trình độ Chuyên khoa cấp II, trình độ Chuyên khoa cấp I, trình độ Bác sĩ nội trú, trình độ Thạc sĩ, trình độ Đại học;
- Chuyên ngành Ngoại nhi: Trình độ Chuyên khoa cấp II.
- Chuyên ngành Gây mê Hồi sức: Trình độ Chuyên khoa cấp II, trình độ Thạc sĩ, trình độ Chuyên khoa cấp I, trình độ Bác sĩ nội trú, trình độ Đại học;
- Chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh và Y học hạt nhân: Trình độ Chuyên khoa cấp II, trình độ Thạc sĩ, trình độ Chuyên khoa cấp I, trình độ Bác sĩ nội trú;

- Chuyên ngành Điều dưỡng: Trình độ Thạc sĩ, trình độ Chuyên khoa cấp I, trình độ Đại học, trình độ Cao đẳng;
- Chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh y học: Trình độ Đại học, trình độ Cao đẳng;
- Chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học: Trình độ Đại học, trình độ Cao đẳng;
- Chuyên ngành Phục hồi chức năng và vật lý trị liệu: Trình độ Chuyên khoa cấp I, trình độ Thạc sĩ, trình độ Bác sĩ nội trú, trình độ Đại học;
- Chuyên ngành Răng – Hàm – Mặt: Trình độ Thạc sĩ, trình độ Bác sĩ nội trú, trình độ Đại học;
- Chuyên ngành Thần kinh: Trình độ Chuyên khoa cấp I, trình độ Thạc sĩ, trình độ Bác sĩ nội trú;
- Chuyên ngành Y pháp: Trình độ Chuyên khoa cấp I, trình độ Thạc sĩ, trình độ Bác sĩ nội trú, trình độ Đại học;
- Chuyên ngành Xét nghiệm Y học: Trình độ Thạc sĩ;
- Chuyên ngành Y học dự phòng: Trình độ Đại học;
- Chuyên ngành Dinh dưỡng: Trình độ Đại học;
- Chuyên ngành Nội khoa: Trình độ Đại học;
- Chuyên ngành Giải phẫu bệnh: Trình độ Chuyên khoa cấp I, trình độ Thạc sĩ, trình độ Bác sĩ nội trú;
- Chuyên ngành Dinh dưỡng: Trình độ Bác sĩ nội trú;

2. Các ngành/chuyên ngành và trình độ đào tạo thực hành cập nhật, bổ sung (Phụ lục 1, Phụ lục 2):

- Chuyên ngành Y học gia đình: Trình độ Chuyên khoa cấp I; Trình độ Thạc sĩ.
Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã cập nhật công bố. Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin bổ sung theo quy định. /.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TTĐT&CĐT.

GIÁM ĐỐC



Trần Bình Giang

Phụ lục 1

THÔNG TIN VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN (TẠI MỘT THỜI ĐIỂM)

(Kèm theo Công văn số 236/VĐ-TTĐT&CDT ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức)



Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người giảng dạy đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu thực hành	Số lượng đào tạo tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	CK 62 72 98	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Y học gia đình	Ngoại khoa trong Y học gia đình	Chấn thương (CT), vết thương (VT) lồng ngực, chi trên chi dưới, phần mềm, bụng, hệ tiết niệu; CT sọ não kín; Hội chứng chảy máu đường tiêu hóa, tắc mật, tắc ruột và biến chứng; Bệnh lý (BL) vùng hậu môn - trực tràng Lồng ruột cấp ở trẻ bú mẹ; BL: vùng bẹn - sinh dục, tiết niệu (H/c đái máu, bí đái...), mạch máu ngoại vi; Viêm ruột thừa và biến chứng	Phẫu thuật Thần kinh 1	1	2	5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Chấn thương chung	1		5	2	6	0	5



Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người giảng dạy đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu thực hành	Số lượng đào tạo tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
2	8729001	Thạc sĩ	Y học gia đình	Ngoại khoa trong Y học gia đình	Chấn thương (CT), vết thương (VT) lồng ngực, chi trên chi dưới, phần mềm, bụng, hệ tiết niệu; CT sọ não kín; Hội chứng chảy máu đường tiêu hóa, Lồng ruột cấp ở trẻ bú mẹ; Viêm ruột thừa và biến chứng; Một số cấp cứu ngoại khoa thường gặp	Trung tâm Phẫu thuật Đại trực tràng và tăng sinh môn	1	2	5	2	6	0	5
					Nam học	1	5		2	6	0	5	



Phụ lục 2

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

(Kèm theo Công văn số 296 /VD-TTĐT&CDT ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức)



Stt	Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/nội trú	Ngành/chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/học phần/Tin chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành
I	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1								
1.	Nguyễn Đức Hiệp	BSNT	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại	0008805/BYT-T-CCHN	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại	15	Ngoại khoa trong Y học gia đình	Chấn thương (CT), vết thương (VT) lồng ngực, chi trên chi dưới, phần mềm, bụng, hệ tiết niệu; CT sọ não kín; Hội chứng chảy máu đường tiêu hóa, tắc mật, tắc ruột và biến chứng;	Phẫu thuật thần kinh 1
2.	Nguyễn Văn Phan	BSNT	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại	038207/BYT-CCHN	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại	3	Ngoại khoa trong Y học gia đình	Bệnh lý (BL) vùng hậu môn - trực tràng; Lồng ruột cấp ở trẻ bú mẹ; BL: vùng bẹn - sinh dục, tiết niệu (H/c đái máu, bí đái...), mạch máu ngoại vi; Viêm ruột thừa và biến chứng	Phẫu thuật chấn thương chung



II	Thạc sĩ								
3.	Nguyễn Đắc Thao	BSNT	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại	029044/BYT -CCHN	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại	5	Ngoại khoa trong Y học gia đình	Chấn thương (CT), vết thương (VT) lồng ngực, chi trên chi dưới, phần mềm, bụng, hệ tiết niệu; CT sọ não kín; Hội chứng chảy máu đường tiêu hóa,	Trung tâm Phẫu thuật Đại trực tràng và Tàng sinh môn
4.	Nguyễn Duy Khánh	BSNT	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại	029046/BYT -CCHN	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại	5	Ngoại khoa trong Y học gia đình	Lồng ruột cấp ở trẻ bú mẹ; Viêm ruột thừa và biến chứng; Một số cấp cứu ngoại khoa thường gặp	Nam học



DANH SÁCH TRANG THIẾT BỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH (DỰA VÀO CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH)



	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1.	* Hệ thống giảng đường	Phòng	1	Trung tâm phẫu thuật Đại trực tràng và Tầng sinh môn
2.	Máy tính, máy chiếu, bàn ghế, đồ dùng văn phòng...	Bộ	1	
3.	Phòng mổ	Phòng	3	
4.	Dụng cụ mổ	Bộ	3	
5.	Dàn nội soi (phẫu thuật)	Bộ	1	
6.			